TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST - HNGĐ	*Thốt Nốt, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024, về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Đặng Thị X –** sinh năm 1977

Địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà X xác định có 04 con chung là: Nguyễn Văn L, sinh năm 2002, Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 2005, Nguyễn Văn P, sinh năm 2009, Nguyễn Phúc H, sinh năm 2013. Giao 02 cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 2009 và cháu Nguyễn Phúc H, sinh năm 2013 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng, ông

T không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng đối với cháu L và cháu T1 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T, không ai được quyền ngăn cản. Ông, bà được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung: Ông T, bà X xác định không có.

- Về nợ chung: Ông T, bà X xác định không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải nộp số tiền án phí 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* và ông T tự nguyện nộp thay án phí số tiền 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* cho bà Đặng Thị X, tổng cộng số tiền án phí ông T phải nộp là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo Biên lai thu tiền số 0005696 ngày 18/10/2024 được chuyển thành án phí. Ông T được nhận số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiệt